

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
CỤC KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH  
CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 361/KTKĐCLGD-KĐĐH  
V/v thẩm định và xác nhận các điều kiện  
ĐBCL GDĐH năm 2017

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2017

Kính gửi:

- Các cơ sở giáo dục đại học;
- Các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục.

Ngày 27/3/2017, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Kế hoạch số 203/KH-BGDĐT về triển khai công tác thẩm định và xác nhận các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục đại học năm 2017, để Kế hoạch được thực hiện đúng tiến độ và có chất lượng, Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục (KTKĐCLGD) đề nghị các cơ sở giáo dục đại học (GDĐH) và các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục (CEA) chủ động, phối hợp triển khai. Đối với quy trình tổ chức thẩm định, lưu ý các vấn đề sau:

1. Các CEA

a) Thực hiện bước 1 của quy trình: Liên hệ với các cơ sở GDĐH, xây dựng kế hoạch thẩm định đối với từng cơ sở GDĐH: **Xong trước ngày 15/4/2017.**

b) Thực hiện bước 3 của quy trình: Ban hành Quyết định cử các tổ thẩm định đối với từng cơ sở GDĐH, chủ động phối hợp với các cơ sở GDĐH để tổ chức thẩm định các điều kiện đảm bảo chất lượng theo báo cáo của các cơ sở GDĐH, ghi kết quả xác nhận thực tế vào chỗ có tiêu đề “CEA xác nhận”.

2. Các cơ sở GDĐH

a) Thực hiện bước 2 của quy trình: Liệt kê đầy đủ các số liệu theo mẫu báo cáo (Phụ lục 1 của Kế hoạch số 203/KH-BGDĐT) trừ những chỗ có tiêu đề “CEA xác nhận”; chuẩn bị đầy đủ các tài liệu, minh chứng theo yêu cầu; minh chứng là bản gốc hoặc bản photocopy có xác nhận của nhà trường. **Gửi báo cáo và minh chứng trước ngày 15/4/2017;**

b) Thực hiện bước 3 của quy trình: Bố trí lãnh đạo và các cán bộ có liên quan của nhà trường để làm việc với tổ thẩm định theo kế hoạch. Cung cấp kịp thời các tài liệu, minh chứng bổ sung theo đề nghị của các CEA.

3. Thực hiện bước 4 của quy trình: Biên bản thẩm định và xác nhận các điều kiện đảm bảo chất lượng được ký giữa đại diện tổ thẩm định và cơ sở GDĐH: Sử dụng mẫu tại Phụ lục kèm theo.

4. Các báo cáo gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Cục KTKĐCLGD) xin gửi vào email: [thamdinhhdkdbcl@moet.gov.vn](mailto:thamdinhhdkdbcl@moet.gov.vn).

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, xin liên hệ với ông Thiều Văn Hùng, chuyên viên Cục KTKĐCLGD (điện thoại 04.39747108, 0904100678; e-mail [tvhung@moet.edu.vn](mailto:tvhung@moet.edu.vn)) để kịp thời xử lý.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BT. Phùng Xuân Nhạ (để b/c);
- TT. Bùi Văn Ga (để b/c);
- Tổ công tác chỉ đạo thẩm định (để b/c);
- Lưu: VT, KĐĐH.



## PHỤ LỤC

(Mẫu Biên bản kèm theo Công văn số: 361/KTKĐCLGD-KĐĐH ngày 29/3/2017  
của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục)

### BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH VÀ XÁC NHẬN ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC NĂM 2017

Hôm nay, ngày ....tháng .....năm 2017, tại .....chúng tôi gồm có:

**Đại diện cơ sở GDDH:** ..... bao gồm:

- Ông/Bà.....; Chức vụ: .....

- Ông/Bà.....; Chức vụ: .....

**Tổ thẩm định được thành lập theo Quyết định số:...../QĐ-....., ngày / /2017 của  
Giám đốc Trung tâm KĐCLGD.... gồm các thành viên:**

- Ông/Bà.....; Chức vụ: .....

- Ông/Bà.....; Chức vụ: .....

- Ông/Bà.....; Chức vụ: .....

Căn cứ báo cáo của cơ sở giáo dục và kết quả thẩm định của tổ công tác (kèm theo),  
hai bên thống nhất xác nhận, tại thời điểm báo cáo, các thông tin liên quan đến điều kiện đảm  
bảo chất lượng của cơ sở GDDH (trường)..... như sau:

#### 1. Thông tin chung về trường (tính đến thời điểm báo cáo)

1.1. Tên trường, sứ mệnh, địa chỉ các trụ sở (trụ sở chính và phân hiệu) và địa chỉ trang  
thông tin điện tử của trường

1.2. Quy mô đào tạo

Nhóm ngành	Quy mô hiện tại			
	ĐH	GDTX	CĐSP	
	GD chính quy (Ghi rõ cả số nghiên cứu sinh - NCS, học viên cao học -CH, Sinh viên ĐH, CĐ)		GD chính quy	GDTX
Nhóm ngành I	100NCS; 300 CH; 4000 ĐH; 150CĐ			
Nhóm ngành II				
Nhóm ngành III				
Nhóm ngành IV				
Nhóm ngành V				
Nhóm ngành VI				
Nhóm ngành VII				
<b>Tổng</b>	150NCS; 500 CH; 8000 ĐH; 300CĐ			

#### 2. Các thông tin của năm tuyển sinh

2.1. Đối tượng tuyển sinh: .....

2.2. Chỉ tiêu tuyển sinh: Chỉ tiêu theo ngành/nhóm ngành, theo từng phương thức tuyển sinh  
và trình độ đào tạo: .....

#### 3. Thông tin về các điều kiện đảm bảo chất lượng chính

3.1. Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu:

(**Ghi chú:** Cách ghi về “Hình thức sử dụng”: Thuộc sở hữu của trường: SH; Liên kết, dùng chung với đơn vị khác: LK; Thuê của đơn vị khác: TH)

3.1.1. Thống kê tổng diện tích đất, tổng diện tích sàn xây dựng:

TT	Nội dung	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Hình thức sử dụng		
			SH	LK	TH
1.	Tổng diện tích đất của trường	400.000	200.000		200.000
2.	Tổng diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học của trường (bao gồm hội trường, giảng đường, phòng học các loại; thư viện, trung tâm học liệu; phòng thí nghiệm, phòng thực hành, xưởng thực tập, nhà tập đa năng)	600.000	400.000	100.000	100.000

3.1.2. Thống kê các phòng thí nghiệm, phòng thực hành, xưởng thực tập, nhà tập đa năng

TT	Tên	Số lượng	Mục đích sử dụng	Đối tượng phục vụ	Diện tích sàn xây dựng (m <sup>2</sup> )	Hình thức sử dụng		
						SH	LK	TH
1.	Phòng thí nghiệm...				100	100		
2.	Phòng thí nghiệm...				50	50		
3.	Phòng thực hành ...		Thực hành kỹ năng...	GV, NCS, CH và SV năm 3,4	50	50		
4.	Phòng thực hành ...				100		100	
5.	.....							
6.	Xưởng thực tập				500		500	
7.	.....							
8.	Nhà tập đa năng				2.200	2.200		
	<b>Tổng cộng</b>				<b>3.000</b>			

3.1.3. Thống kê phòng học, thư viện, trung tâm học liệu

TT	Loại phòng	Tổng số	Tổng diện tích sàn xây dựng (m <sup>2</sup> )	Theo hình thức sử dụng (Ghi diện tích sàn xây dựng vào ô tương ứng - m <sup>2</sup> )		
				SH	LK	TH
1.	Hội trường, phòng học lớn trên 200 chỗ	5	500	200	200	100
2.	Phòng học từ 100 - 200 chỗ	10	1.000			
3.	Phòng học từ 50 - 100 chỗ	50	2.500			
4.	Số phòng học dưới 50 chỗ					
5.	Số phòng học đa phương tiện					
6.	Số thư viện	2	1.000			
7.	Số trung tâm học liệu	1	1.000			
	<b>Tổng cộng</b>		<b>5.000</b>			

3.1.4. Thống kê về học liệu (sách, tạp chí, kể cả e-book, cơ sở dữ liệu điện tử) trong thư viện và trung tâm học liệu

- Số phòng đọc:.....;
- Số chỗ ngồi đọc:.....;
- Số máy tính của thư viện:.....;
- Số lượng đầu sách, tạp chí, kể cả e-book, cơ sở dữ liệu điện tử trong thư viện:.....;

- Số thư viện điện tử liên kết ngoài trường:.....;

3.2. Số lượng giảng viên cơ hữu: ....., trong đó:

	Chức danh		Bằng tốt nghiệp cao nhất			
	PGS	GS	ĐH	ThS	TS	TSKH
Nhóm ngành I						
Nhóm ngành II						
Nhóm ngành III						
Nhóm ngành IV						
Nhóm ngành V						
Nhóm ngành VI						
Nhóm ngành VII						
GV các môn chung						
<b>Tổng giảng viên toàn trường</b>						

Biên bản này được lập thành 03 bản có giá trị như sau (cơ sở GDDH giữ 01 bản, tổ chức KĐCLGD giữ 01 bản, gửi cho Bộ GDĐT 01 bản)/.

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ GIÁO DỤC**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN TỔ THẨM ĐỊNH**

(Ký, ghi rõ họ tên)

